TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS -ST
Ngày: 14 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Hùng

Bà: Đặng Thị Thơm

- Thư ký phiên toà:

Ông Phạm Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Trực

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà:

Ông: Trần Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 04/9/1992. Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do . Trình độ văn hóa : 8/12. Con ông Vũ Văn B, sinh năm 1954. Con bà Trần Thị T, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ là Đặng Thị H, sinh năm 1992 có 3 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án : Không có . Tiền sự : Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2017 đến 29/12/2017 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh: Phạm Văn L - sinh năm 1997

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Anh: Đoàn Văn M – sinh năm 1989

Trú tại: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(anh L và anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 28/12/2017 Vũ Văn T gặp Phạm Văn L cùng thôn T tại khu vực Cầu T, xã B. L nhờ T mua hộ 500.000 đồng ma túy đá và hứa trả công cho T 200.000 đồng. T đồng ý và nhận 500.000 đồng và hẹn nhau nhận ma túy tại Đền G , xã N. T đi xe mô tô BKS 18K1-13.222 đến thôn H, xã Ng, huyện Ng mua 01 gói ma túy đá của người đàn ông không biết tên đựng trong túi bóng trắng . Đến 14 giờ 25 phút cùng ngày T về đến Đền G đưa cho L gói ma túy đá (niêm phong ký hiệu M) và nhận của L 200.000 đồng tiền công. Công an huyện Nam Trực bắt quả tang thu của L 01 gói ma túy đá và thu của T 200.000 đồng vừa nhận của L.

Theo bản kết luận giám định số 1083/GĐKTHS ngày 29/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng được trưng cầu giám định ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine có trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,120 gam.

Chiếc xe mô tô thu của T là xe của anh Vũ Văn D ở thôn G, xã Đ cho T mượn sau khi xác minh anh D cho T mượn đi sửa điện thoại nên Công an huyện Nam Trực đã trả lại cho anh D.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999. Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Vũ Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt Vũ Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Căn cứ khoản 1 điều 41 BLHS 1999 và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng đã thu của Vũ Văn T. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm, do nể bạn

nghiện và muốn có tiền phục vụ việc nghiện của bản thân nên đã mua thuê ma túy cho L và tỏ ra ân hận với việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của người làm chứng Đoàn Văn M, Phạm Văn L. Kết luận giám định số 1083/GĐKTHS ngày 29/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định . Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 28/12/2017 Vũ Văn T đã có hành vi mua hộ Phạm Văn L 0,120 gam ma túy đá để nhận tiền công 200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước , nhân dân đang thực hiện quyết liệt . Bị cáo không những nghiện ma túy mà lại còn mua hộ ma túy cho người khác làm lây lan tệ nạn nghiện hút ma túy trong cộng đồng dân cư cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng

[3]. Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo : tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn . Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Tang vật của vụ án: số tiền 200.000 đ do T mua hộ ma túy cho L mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua hộ ma túy nhằm mục đích vụ lợi kiếm lời nên cũng phạt tiền 5 triệu sung ngân sách Nhà nước

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009:

- Tuyên bố Vũ Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

2. Căn cứ khoản 5 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 phạt tiền bổ sung đối với Vũ Văn T 5 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đ do Vũ Văn T mua hộ ma túy mà có. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy đá đã thu giữ có đặc điểm như biên bản giao vật chứng ngày 09/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND tỉnh+huyện;
-Chi cục THADS huyện Nam Trực;
-Công an huyện Nam Trực;
-UBND xã Đ;
-Bị cáo;
-Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Ngọc Quỳnh